

Hà Nội, ngày 18 tháng 04 năm 2010

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2010
CÔNG TY CỔ PHẦN VIỄN THÔNG TIN HỌC – BƯU ĐIỆN

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp được Quốc Hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29 tháng 11 năm 2005;
- Căn cứ điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Viễn thông Tin học - Bưu điện;
- Căn cứ biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2010 của Công ty Cổ phần Viễn thông Tin học - Bưu điện ngày 18/04/2010.

Hôm nay, vào lúc 8h00 ngày 18 tháng 04 năm 2010, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2010 của Công ty Cổ phần Viễn thông - Tin học Bưu điện đã được tổ chức tại 158/2 Hồng Mai – Phường Quỳnh Lôi – Q. Hai Bà Trưng – Hà Nội.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2010 Công ty Cổ phần Viễn thông - Tin học Bưu điện đã được tiến hành với sự tham dự của **190 cổ đông** sở hữu và đại diện cho **9.616.869 cổ phần** chiếm **82,62%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty (**11.640.081 cổ phần**).

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2010 với tinh thần làm việc khẩn trương và nghiêm túc đã thảo luận, thông qua và quyết nghị các vấn đề sau đây:

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua báo cáo của HĐQT về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2009 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2010.

a. Kết quả kinh doanh năm 2009.

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	NĂM 2009	
			Thực hiện	% so với KH
1	Doanh thu	Tỷ đồng	1.310,498	131,05%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	102,217	205%
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	76,908	205%

b. Thông qua phương hướng, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2010

- Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ : 1.200 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế : 76 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế : 57 tỷ đồng
- Cổ tức chi trả năm 2010 : từ 15% đến 20%

c. Thông qua báo cáo Tài chính đã kiểm toán năm 2009.

Tỷ lệ biểu quyết

- Đồng ý : 9.616.869 cp Tỷ lệ: 100% số cổ phần tham dự đại hội
- Không đồng ý : 0 cp Tỷ lệ: 0 % số cổ phần tham dự đại hội
- Có ý kiến khác : 0 cp Tỷ lệ: 0 % số cổ phần tham dự đại hội

Điều 2: Thông qua báo cáo kết quả kiểm tra của Ban kiểm soát

Thông qua báo cáo của Ban Kiểm soát về hoạt động kiểm tra, giám sát của Ban trong năm 2009, việc Công ty chấp hành các quy định của Nhà nước, việc thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ công và Hội đồng Quản trị trong năm 2009.

Tỷ lệ biểu quyết

- Đồng ý : 9.616.869 cp Tỷ lệ: 100% số cổ phần tham dự đại hội
- Không đồng ý : 0 cp Tỷ lệ: 0 % số cổ phần tham dự đại hội
- Có ý kiến khác : 0 cp Tỷ lệ: 0 % số cổ phần tham dự đại hội

Điều 3: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2009 và trả cổ tức năm 2009, kế hoạch chi trả cổ tức năm 2010

Đơn vị: đồng

STT	Diễn giải	Cách tính	Giá trị	Tỉ trọng (%)
1	Tổng lợi nhuận năm 2009	P	102.217.253.319	100%
2	Nộp thuế TNDN (25%)	T	25.309.077.216	25%
*	Tổng lợi nhuận sau thuế	$P1=P-T$	76.908.176.103	75%
3	Giảm trừ các khoản chi phí vào LN sau thuế	GT	651.427.450	0,85%
-	Thù lao HĐQT & BKS trừ vào LN sau thuế		61.462.450	
-	Tiền thưởng cho HĐQT & BKS phân lợi nhuận tăng thêm 1% (thay vì 5% đó thông qua đại hội năm 2009)		500.000.000	
-	Các khoản giảm trừ trong hoạt động SXKD		89.965.000	
*	Tổng lợi nhuận sau thuế dùng để phân phối	$P2=P1-GT$	76.256.748.653	74,15%
4	Chi trả cổ tức năm 2009	CT	22.670.450.334	
-	Tạm ứng cổ tức lần 1/2009		11.335.225.167	
-	Trả cổ tức lần 2/2009		11.335.225.167	
*	Tổng lợi nhuận dùng để trích lập các quỹ	$P3=P2-CT$	53.586.298.319	
5	Trích lập quỹ dự phòng TC (5% lợi nhuận còn lại sau mục 4)	$TC=P3*5%$	2.679.314.916	
6	Trích lập quỹ PTSX (90% lợi nhuận còn lại sau mục 5)	$PTSX = (P3-TC) \times 90%$	45.816.285.063	
*	Tổng lợi nhuận thuộc về cổ đông	$(=4+5+6)$	71.166.050.313	93,32%
7	Trích lập quỹ khen thưởng+ Phúc lợi (10% lợi nhuận còn lại sau mục 5)	$KT+PL = (P3-TC) \times 10%$	5.090.698.340	6,68%

Chi tiết về phương án chi trả cổ tức như sau:

- + Tạm ứng cổ tức lần 1/2009 : 10%.
- + Trả cổ tức lần 2/2009 : 10%
- + Dự kiến cổ tức năm 2010 : 15%-20%

Tỷ lệ biểu quyết

- Đồng ý : 9.616.869 cp Tỷ lệ: 100% số cổ phần tham dự đại hội
- Không đồng ý : 0 cp Tỷ lệ: 0 % số cổ phần tham dự đại hội
- Có ý kiến khác : 0 cp Tỷ lệ: 0 % số cổ phần tham dự đại hội

Điều 4: Thông qua thù lao của HĐQT và BKS năm 2010

Chi phí thù lao bình quân cho HĐQT và BKS ngang bằng chi phí tiền lương bình quân phải trả cho người lao động của Công ty trong cùng năm Tài chính. Nếu lợi nhuận trước thuế thực hiện năm 2010 vượt mức lợi nhuận kế hoạch (76 tỷ đồng) thì thù lao HĐQT và BKS năm 2010 được trích bổ sung 3% phần lợi nhuận tăng thêm.

Tỷ lệ biểu quyết

- Đồng ý : **9.616.869 cp** Tỷ lệ: **100%** số cổ phần tham dự đại hội
- Không đồng ý : 0 cp Tỷ lệ: 0 % số cổ phần tham dự đại hội
- Có ý kiến khác : 0 cp Tỷ lệ: 0 % số cổ phần tham dự đại hội

Điều 5: Thông qua phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ lên 157 tỷ đồng

📌 Tóm tắt đợt phát hành

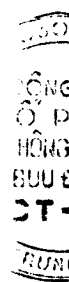
- Loại cổ phần phát hành: Cổ phần phổ thông.
- Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng/cổ phần.
- Số lượng cổ phần phát hành: 4.059.919 cổ phần (*Bốn triệu không trăm năm chín ngàn chín trăm mười chín cổ phần*).
- Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá: 40.599.190.000 đồng (*Bốn mươi tỷ năm trăm chín triệu một trăm chín mươi ngàn đồng*).
- Vốn điều lệ sau khi phát hành: 157.000.000.000 đồng (*Một trăm năm bảy tỷ đồng*)
- Đối tượng chào bán của đợt phát hành:
 - + Cổ đông hiện hữu
 - + Cán bộ công nhân viên của Công ty
- Thời điểm thực hiện chào bán dự kiến: Quý II năm 2010

📌 Phương thức phân phối và giá phát hành

• Chào bán cho các cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền

- Số lượng chào bán: 3.492.024 cổ phần
- Giá chào bán: 13.000 đồng/cổ phần
- Đối tượng chào bán: Toàn bộ các cổ đông hiện hữu của Công ty có tên trong Danh sách tại thời điểm chốt danh sách để thực hiện quyền
- Tỷ lệ phân phối: Phân phối cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ 10:3, nghĩa là cổ đông sở hữu 10 cổ phần cũ được mua 03 cổ phần phát hành thêm. Cổ phần phát hành thêm sẽ được làm tròn theo nguyên tắc làm tròn xuống đến hàng đơn vị.

Ví dụ : Tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện phát hành thêm, cổ đông A sở hữu 11.115 cổ phần. Như vậy, cổ đông A sẽ được mua thêm số cổ phiếu là: $11.115 \times 30\% = 3.334,5$ cổ phiếu. Theo nguyên tắc làm tròn xuống đến hàng đơn vị, số cổ phần thực tế mà cổ đông A sẽ được mua thêm là 3.334 cổ phần.



- Tổng số tiền thu được dự kiến: 45.396.312.000 đồng (*Bốn mươi lăm tỷ, ba trăm chín sáu triệu, ba trăm mười hai ngàn đồng*).

Tỷ lệ biểu quyết

- Đồng ý : **9.616.869 cp** Tỷ lệ: **100%** số cổ phần tham dự đại hội
- Không đồng ý : 0 cp Tỷ lệ: 0 % số cổ phần tham dự đại hội
- Có ý kiến khác : 0 cp Tỷ lệ: 0 % số cổ phần tham dự đại hội

- **Chào bán cho cán bộ công nhân viên của Công ty**

- Số lượng chào bán: 567.895 cổ phần
- Giá chào bán : 15.000 đồng/cổ phần
- Đối tượng chào bán : **Cán bộ chủ chốt của Công ty:** Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, Trưởng, Phó các Phòng, Ban của Công ty, Chi nhánh TP.Hồ Chí Minh, Chi nhánh Đà Nẵng, các Trung tâm trực thuộc Công ty. **Cán bộ kỹ thuật cao:** các cán bộ có trình độ và tay nghề cao, có đóng góp hoặc có khả năng đóng góp nhiều cho Công ty, tiêu chí và danh sách cụ thể Đại hội cổ đông ủy quyền cho HĐQT xây dựng và quyết định cụ thể. **Cán bộ công nhân viên mới được tuyển dụng của Công ty:** các cán bộ công nhân viên của Công ty mới được tuyển dụng trong giai đoạn từ ngày 01/1/2009 cho đến 31/3/2010 và đã được Công ty ký hợp đồng lao động dài hạn.
- Tỷ lệ phân phối: Giao cho Hội đồng quản trị xây dựng tiêu chí, lựa chọn danh sách cán bộ công nhân viên và quyết định phương án phân phối cụ thể.
- Điều kiện về hạn chế Cổ phiếu chào bán cho CBCNV Công ty sẽ bị chuyển nhượng hạn chế chuyển nhượng trong vòng 1 năm.
- Các trường hợp bị thu hồi : Công ty sẽ XD quy chế thu hồi phù hợp đối với các đối tượng được mua CP ưu đãi lần này trên nguyên tắc bảo đảm lợi ích cao nhất cho Công ty cũng như lợi ích của các Cổ đông.
- Tổng số tiền thu được dự kiến: 8.518.420.500 đồng (*Tám tỷ năm trăm mười tám triệu bốn trăm hai mươi ngàn năm trăm đồng*).

Tỷ lệ biểu quyết

- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết: **9.616.869** cổ phần
- Tổng số cổ phần có liên quan đến việc biểu quyết: **1.466.492** cổ phần
- Tổng số cổ phần được biểu quyết: **8.150.377** cổ phần
- Đồng ý : **8.150.377 cp** Tỷ lệ: **100%** số cổ phần tham dự đại hội
- Không đồng ý : 0 cp Tỷ lệ: 0 % số cổ phần tham dự đại hội
- Có ý kiến khác : 0 cp Tỷ lệ: 0 % số cổ phần tham dự đại hội

DHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT lập phương án phát hành chi tiết, lựa chọn đối tác chiến lược, lựa chọn đơn vị bảo lãnh phát hành (nếu xét thấy cần thiết) chủ động triển khai thực hiện

phương án phát hành nói trên trong thời gian sớm nhất, tuân thủ đúng quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty. Trong trường hợp cổ đông hiện hữu, cán bộ CNV không đăng ký hết số lượng cổ phần phát hành thêm thuộc quyền mua hoặc/và tồn tại các cổ phần lẻ do quy định phân phối, kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị chủ động phân phối cho các đối tượng khác với điều kiện mức giá chào bán không thấp hơn 15.000 đồng/cổ phần. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT xây dựng các tiêu chí, lập danh sách CBCNV được mua cổ phần, xây dựng quy chế phân phối, xây dựng quy chế thu hồi cổ phần trong trường hợp cán bộ công nhân viên nghỉ việc trong thời gian hạn chế chuyển nhượng 1 năm.

➤ Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành

Tổng số vốn Công ty dự kiến thu được từ đợt phát hành là **53.914.737.000 đồng**. Số tiền thu được này Công ty sẽ bổ sung vốn lưu động nhằm mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị chủ động triển khai thực hiện, đảm bảo mang hiệu quả cao nhất cho Công ty.

Tỷ lệ biểu quyết

- | | | |
|------------------|----------------|----------------------------------------|
| - Đồng ý | : 9.616.869 cp | Tỷ lệ: 100% số cổ phần tham dự đại hội |
| - Không đồng ý | : 0 cp | Tỷ lệ: 0 % số cổ phần tham dự đại hội |
| - Có ý kiến khác | : 0 cp | Tỷ lệ: 0 % số cổ phần tham dự đại hội |

Điều 6: Thông qua kế hoạch niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh:

Đại hội đồng cổ đông thông qua việc niêm yết cổ phiếu Công ty trên Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh.

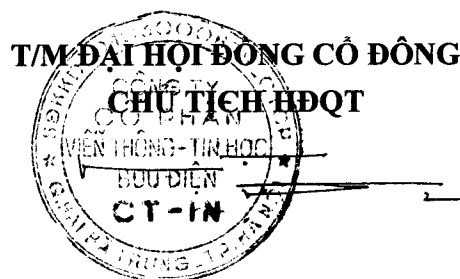
Đại hội ủy quyền cho HĐQT chuẩn bị các thủ tục pháp lý, lựa chọn thời điểm lên sàn phù hợp, đảm bảo quyền lợi của các cổ đông.

Tỷ lệ biểu quyết

- | | | |
|------------------|----------------|----------------------------------------|
| - Đồng ý | : 9.616.869 cp | Tỷ lệ: 100% số cổ phần tham dự đại hội |
| - Không đồng ý | : 0 cp | Tỷ lệ: 0 % số cổ phần tham dự đại hội |
| - Có ý kiến khác | : 0 cp | Tỷ lệ: 0 % số cổ phần tham dự đại hội |

Nơi nhận:

- Thành viên HĐQT
- Ban Điều hành
- Thành viên BKS
- Các cổ đông
- Lưu HĐQT



NGUYỄN TRÍ DŨNG